

Biểu 01-MN-ĐN

Ban hành theo Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT
ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT
Ngày nhận báo cáo:

BÁO CÁO THỐNG KÊ GIÁO DỤC**MẦM NON**

Đơn vị báo cáo:
Mầm non Kim Sơn
Đơn vị nhận báo cáo:
Phòng GD-ĐT Đông Triều

IV.	Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên	Tổng số				Công lập						
		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số		Tổng số	Phân loại			Nữ	Dân tộc thiểu số	
				Tổng số	Nữ		Viên chức		Hợp đồng lao động		Tổng số	Nữ
							HDLV không xác định thời hạn	HDLV V xác định thời hạn				
	A	1	2	3	4	5	6		8	9	10	11
4.1.	Cán bộ quản lý	3	3			3	3			3		
4.1.2.	Cán bộ quản lý mẫu giáo, mầm non	3	3			3	3			3		
4.1.2.	Hiệu trưởng	1	1			1	1			1		
	Chia theo trình độ đào tạo											
	- Trung cấp sư phạm											
	- Cao đẳng sư phạm											
	- Đại học sư phạm	1	1			1	1			1		
	- Thạc sĩ											
	- Tiến sĩ , TSKH											
	- Khác											
4.1.2.1	Phó hiệu trưởng	2	2			2	2			2		
	Chia theo vùng:											
	- Trung du, đồng bằng, TP											
	- Miền núi, vùng sâu, hải đảo	2	2			2	2			2		
	Chia theo trình độ đào tạo											
	- Trung cấp sư phạm											
	- Cao đẳng sư phạm											
	- Đại học sư phạm	2	2			2	2			2		
	- Thạc sĩ											
	- Tiến sĩ , TSKH											
	- Khác											
4.2	Nhân viên	13	10			13	2		11	10		
4.2.1.	Nhân viên nhà trẻ											
	Chia ra											
	- Kế toán, văn thư											
	- Y tế, thủ quỹ											
	- Nấu ăn											
	- Bảo vệ											
4.2.2.	Nhân viên mẫu giáo, mầm non	13	10			13	2		11	10		
	Chia ra											
	- Kế toán, văn thư	1	1			1	1			1		
	- Y tế, thủ quỹ	1	1			1	1			1		
	- Nấu ăn	8	8			8			8	8		
	- Bảo vệ	3				3			3			
4.3	Giáo viên	33	33	1	1	33	33			33	1	1

4.3.1.	Giáo viên nhà trẻ	8	8			8	8			8		
	Chia theo trình độ đào tạo	8	8			8	8			8		
	+ Trung cấp sư phạm											
	+ Cao đẳng sư phạm	1	1			1	1			1		
	+ Đại học sư phạm	7	7			7	7			7		
	+ Thạc sĩ											
	+ Tiến sĩ , TSKH											
	- Chưa qua đào tạo											
	Chia theo độ tuổi	8	8			8	8			8		
	+ Từ 20 -29 tuổi											
	+ Từ 30 - 39 tuổi	6	6			6	6			6		
	+ Từ 40 - 49 tuổi	2	2			2	2			2		
	+ Từ 50 - 54 tuổi											
	+ Từ 55 - 59 tuổi											
	+ 60 tuổi											
4.3.2	Giáo viên mẫu giáo	25	25	1	1	25	25			25	1	1
	Chia theo trình độ đào tạo	25	25	1	1	25	25			25	1	1
	+ Trung cấp sư phạm											
	+ Cao đẳng sư phạm	2	2	1	1	2	2			2	1	1
	+ Đại học sư phạm	23	23			23	23			23		
	+ Thạc sĩ											
	+ Tiến sĩ , TSKH											
	- Chưa qua đào tạo											
	Chia theo độ tuổi	25	25	1	1	25	25			25	1	1
	+ Từ 20 -29 tuổi	3	3			3	3			3		
	+ Từ 30 - 39 tuổi	13	13	1	1	13	13			13	1	1
	+ Từ 40 - 49 tuổi	9	9			9	9			9		
	+ Từ 50 - 54 tuổi											
	+ Từ 55 - 59 tuổi											
	+ 60 tuổi											

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lương

[illegible]

[illegible]